

Hà Đông, ngày 29 tháng 6 năm 2022

Số: 457/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 460/2022/TLST- HNGĐ ngày 21.6.2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Trần Thế L, sinh năm 1986 và chị Lưu Thị Minh P, sinh năm 1990; đều trú tại: phòng 2105 CT2, khu đô thị V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: anh Trần Thế L và chị Lưu Thị Minh P kết hôn có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện T, tỉnh N vào ngày 30/6/2014 do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc anh L và chị P thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: có 02 con chung tên là Trần Phương L, sinh ngày 09/01/2015 và Trần Công T, sinh ngày 24/10/2016. Hai bên thỏa thuận anh L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có thỏa thuận thay đổi khác. Chị P tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con là 5.000.000đ/tháng/2 cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6.2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận, thay đổi khác. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: anh Trần Thế L và chị Lưu Thị Minh P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

[4]. Về lệ phí: anh Trần Thế L và chị Lưu Thị Minh P tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thế L và chị Lưu Thị Minh P.

- Về con chung: có 02 con chung tên là Trần Phương L, sinh ngày 09/01/2015 và Trần Công T, sinh ngày 24/10/2016. Anh L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có thỏa thuận thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị P tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh L là 5.000.000đ/tháng/2 cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6.2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận, thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh Trần Thế L và chị Lưu Thị Minh P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết..

- Về lệ phí Tòa án: anh Trần Thế L và chị Lưu Thị Minh P tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 10248 và 10249 ngày 21/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2014, quyển số 01/2013 do UBND xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp ngày 30/6/2014*);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Mai